

Số: 102 /BC-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Phần thứ nhất HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Một số hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm của UBND tỉnh:

- 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ trọng tâm theo các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; ban hành các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch hành động, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh và tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, Hội nghị định kỳ hàng tháng và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình hành động, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp trên theo quy định.

- Chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh:

+ Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, nhất là các dự án sản xuất công nghiệp, du lịch vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp; tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, lao động, hạ tầng kỹ thuật... để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm, đổi mới công nghệ...

+ Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, chủ động phòng trừ sâu bệnh, chuột phá hoại; tăng cường triển khai các biện pháp tưới tiết kiệm để có đủ nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô năm 2018. Chỉ đạo phục hồi và đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng hiện đại, bền vững; chỉ đạo nuôi trồng, khai thác thủy sản gắn với các biện pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho ngư dân; tập trung chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là các xã đăng ký về đích trong năm 2018; kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, rừng và đất rừng, bảo vệ môi trường, sinh thái.

+ Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý kiên quyết các trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, hàng nhập lậu, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Tổ chức các Hội chợ, đưa hàng Việt về nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ, triển lãm hàng

hóa trong và ngoài nước... Đẩy mạnh quảng bá xúc tiến du lịch; cho chủ trương lập Quy hoạch, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển một số ngành, lĩnh vực.

+ Chỉ đạo kiểm tra công tác thẩm định thiết kế, cấp phép, thi công xây dựng công trình; cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường sinh thái, sử dụng tiết kiệm điện, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội...trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để kêu gọi thu hút đầu tư; tiếp và làm việc với một số doanh nghiệp, đối tác đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư trên các lĩnh vực năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, sản xuất công nghệ phần mềm, xây dựng khu đô thị sinh thái và nghỉ dưỡng cao cấp, nông nghiệp công nghệ cao như: Quỹ đầu tư Marshal (Singapore), Công ty TNHH Fujiwara (Nhật Bản), Cty TNHH The Green Solutions, Quỹ Hữu nghị Hàn Quốc-Á Châu, Tập đoàn Gia Phú (Singapore), Tập đoàn Kato Nhật Bản, Tập đoàn Posco Hàn Quốc, Công ty TMA Solutions tại TP HCM, Tập đoàn Việt Úc, Tập đoàn FPT... Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hoàn thành các hồ sơ thủ tục để sớm triển khai Khu Đô thị - Dịch vụ - Công nghiệp Becamex Bình Định, dự án sản xuất phần mềm của Công ty TMA, dự án mở rộng Nhà máy Bia Quy Nhơn, Nhà máy sữa Quy Nhơn...

+ Kiểm tra thực tế hiện trường và chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và thi công các công trình trọng điểm: Quốc lộ 19 (đoạn từ cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1), đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đường trục Khu kinh tế nổi dài (Giai đoạn 1), hồ Đồng Mít, hệ thống kênh tưới Thượng Sơn, Trung tâm Hội nghị tỉnh, Bảo tàng Quang Trung, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, các Trung tâm y tế huyện và các dự án vốn ODA...

+ Chỉ đạo điều hành công tác thu, chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện các biện pháp tăng thu, chống thất thu và nợ đọng thuế; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; công tác thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định.

- Về văn hóa - xã hội: Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm 88 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Lễ hội Kỷ niệm 229 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; Lễ đón Bằng UNESCO công nhận Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; thi tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019; thi THPT quốc gia năm 2018... Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức cứu trợ, thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại do bão lụt; triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề nông thôn, xuất khẩu lao động; đầu tư xây dựng mở rộng nâng cấp các công trình y tế; nâng cao y đức và công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công với nước, các cơ sở y tế, thầy thuốc nhân dân, thầy thuốc ưu tú, nhà giáo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh...

- Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền:

+ Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính; rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong một số cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; chỉ đạo công tác kiểm tra chấp hành

pháp luật, nội quy, quy chế làm việc, tác phong, thái độ giao tiếp, ứng xử với tổ chức, công dân.

+ Đào tạo, nâng cao năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tinh giản bộ máy hành chính; bổ nhiệm, thi tuyển công chức, viên chức; nâng cao chất lượng hoạt động công vụ.

+ Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, phòng chống cháy, nổ; kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông; huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, giao quân, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện tập luyện, làm việc cho các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, huyện và cơ quan nhà nước có liên quan.

2. Ban hành văn bản:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành 07 Chỉ thị, 24 Quyết định quy phạm pháp luật, hơn 2.200 Quyết định hành chính, 93 báo cáo tổng hợp, gần 4.100 công văn, tờ trình cùng nhiều loại văn bản khác để chỉ đạo, điều hành các hoạt động theo quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Cả nước triển khai kinh tế - xã hội trong điều kiện nền kinh tế đang có dấu hiệu tăng trưởng khá mạnh mẽ so với cùng kỳ. Đối với tỉnh ta, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực cố gắng nhưng vẫn gặp khó khăn. Trước tình hình đó, thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ năm 2018, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai và chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh; ban hành Quyết định cụ thể hóa những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Nhà nước năm 2018; tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018 đạt kết quả như sau:

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) theo giá so sánh 2010 đạt 22.726,4 tỷ đồng, tăng 6,63% so với cùng kỳ; trong đó: nông, lâm, thủy sản đạt 5.916,5 tỷ đồng, tăng 3,39% (riêng nông nghiệp đạt 3.887,5 tỷ đồng, tăng 2,92%); công nghiệp và xây dựng đạt 6.751,1 tỷ đồng, tăng 8,3% (riêng công nghiệp đạt 5.111,1 tỷ đồng, tăng 8,73%); dịch vụ đạt 9.216,5 tỷ đồng, tăng 7,46%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 842,3 tỷ đồng, tăng 7,77%. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản chiếm 26,6%; công nghiệp và xây dựng chiếm 29,6%; dịch vụ chiếm 40,1%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,7% (cùng kỳ tương ứng 27,8%-28,8%-39,7%-3,7%). Các hoạt động văn hoá - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống của đại bộ phận nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

1. Về phát triển kinh tế

a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Giá trị sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 (theo giá so sánh 2010) đạt 7.563 tỷ đồng, tăng 2,92% so với cùng kỳ. Tác động chủ yếu vào tăng trưởng của ngành nông nghiệp là hoạt động trồng trọt và chăn nuôi, với giá trị sản xuất trồng trọt đạt 3.841,3 tỷ đồng, tăng 2,2% so cùng kỳ; giá trị sản xuất chăn nuôi đạt 3.531,8 tỷ đồng, tăng 3,9%.

Về trồng trọt: Toàn tỉnh đã thu hoạch xong cây trồng vụ Đông Xuân 2017-2018 và tiếp tục sản xuất vụ Hè Thu 2018. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2017-2018 đạt 78.859 ha, tăng 0,8% so với cùng kỳ; sản lượng lương thực vụ Đông Xuân đạt 345.616 tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ; trong đó: Diện tích gieo sạ lúa đạt 48.226ha, tăng 2%, năng suất lúa đạt 68,8 tạ/ha, tăng 1,1 tạ/ha, sản lượng đạt 331.939 tấn, tăng 3,6% so với cùng kỳ; các loại cây trồng cạn khác như: Cây ngô đạt 2.155ha, bằng 98,9% so cùng kỳ; cây sắn đạt 9.579ha, bằng 91,9% so cùng kỳ; cây mía đạt 1.093ha, tăng 2,9% so cùng kỳ; cây lạc đạt 7.505ha, tăng 2,4% so với cùng kỳ...

Vụ Hè Thu: Đến cuối tháng 6/2018, toàn tỉnh đã gieo sạ được 43.525ha lúa Hè Thu, tăng 1,2% so với kế hoạch. Diện tích cây trồng cạn vụ Hè Thu đã thực hiện: Cây ngô 3.241ha, giảm 5,1%; cây lạc 1.770ha, tăng 8,8%; vừng 2.073ha, giảm 3,6%; đậu các loại 778ha, giảm 4,4%; rau các loại 4.498ha, giảm 1,6% so cùng kỳ.

Về thực hiện Cánh đồng mẫu lớn (CDML): Tiếp tục phối hợp, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các địa phương đẩy mạnh xây dựng CDML. Vụ Đông Xuân 2017-2018, toàn tỉnh đã thực hiện 153 CDML sản xuất lúa, cây trồng cạn (lạc, ngô, sắn) và 75 Cánh đồng tiên tiến sản xuất lúa với tổng diện tích 8.477.46 ha.

Về chăn nuôi: Tình hình giá sản xuất một số loại sản phẩm gia súc, gia cầm có xu hướng tăng, riêng giá sản phẩm thịt lợn sau thời gian gần 2 năm giảm giá sâu, đến nay lượng cung - cầu thịt lợn trên thị trường tương đối cân bằng, giá cả tăng trở lại từ đầu tháng 4 đến nay, người chăn nuôi có lãi và đang tái đàn, đặc biệt ở những mô hình chăn nuôi có quy mô lớn. Tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm. Công tác phòng chống dịch bệnh được các ngành chức năng tăng cường ở mức rất cao và đang triển khai kế hoạch tiêm phòng vacxin cho vật nuôi.

Theo kết quả điều tra chăn nuôi thời điểm 01/4/2018: Tổng đàn trâu của tỉnh có khoảng 20.700 con, giảm 1,2% so với thời điểm 01/4/2017 và giảm 0,2% so với thời điểm 01/10/2017; sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng đạt 693,3 tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ. Tổng đàn bò đạt khoảng 295.900 con, giảm 0,3% so với thời điểm 01/4/2017 và tăng 0,4% so với thời điểm 01/10/2017. Đàn bò lai của tỉnh có xu hướng phát triển mạnh về đầu con và chất lượng là nhờ triển khai Chương trình bò thịt chất lượng cao đạt hiệu quả. So với cùng kỳ, sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 16.819,7 tấn, tăng 3,6%.

Tổng đàn lợn (không tính lợn sữa) có khoảng 643.100 con, giảm 11,6% so với thời điểm 01/4/2017 và giảm 6,2% so với thời điểm 01/10/2017; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng toàn tỉnh đạt 54.135,3 tấn, giảm 12,6% so với cùng kỳ. Huyện Hoài Ân có đàn lợn đứng đầu tỉnh, chiếm 28,8% số đầu con với 49 trang trại và 1.861 gia trại chăn nuôi lợn.

Tổng đàn gia cầm hiện có gần 7,5 triệu con, tăng 8,2% so với thời điểm

01/4/2017 và tăng 5,5% so với thời điểm 01/10/2017; trong đó, đàn gà đạt trên 5,2 triệu con, chiếm 69,6% tổng đàn gia cầm. Sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng đạt 9.760,5 tấn, tăng 17,8% so với cùng kỳ.

Về lâm nghiệp: Giá trị sản xuất lâm nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 394,5 tỷ đồng, tăng 5,98% so với cùng kỳ. Trong 6 tháng đầu năm 2018, đã hoàn thành công tác phúc tra nghiệm thu các hạng mục lâm sinh năm 2017; hoàn thành công tác chăm sóc rừng trồng lần I/2018 với diện tích 19.903ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 387.500 m³, tăng 5,4% so với cùng kỳ; sản lượng củi khai thác ước đạt 278.948 ster, tăng 0,6% so với cùng kỳ. Công tác phòng chống cháy rừng phá rừng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo chặt chẽ. Trong 6 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ cháy rừng trồng với diện tích 5,57ha (bằng số vụ cháy cùng kỳ năm 2017 nhưng diện tích tăng 3,95ha); 09 vụ phá rừng với diện tích 1,28ha (giảm 16 vụ và diện tích giảm 8,46 ha so với cùng kỳ); các ngành chức năng đã thực hiện phá bỏ cây trồng trái pháp luật trên diện tích 41,94 ha.

Về thủy sản: Giá trị sản xuất thủy sản (theo giá so sánh 2010) đạt 4.132 tỷ đồng, tăng 4,06% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác thủy sản đạt 117.226 tấn, tăng 5,2% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng cá đạt 104.598 tấn, tăng 5,1%; tôm đạt 374 tấn, giảm 4,8%; thủy sản khác 12.254 tấn, tăng 6,3%. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 4.324 tấn, tăng 15,4% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng cá đạt 1.064 tấn, tăng 13,2%; tôm đạt 3.135 tấn, tăng 13,9%; thủy sản khác đạt 125 tấn, tăng 128,9%. Tổng diện tích nuôi tôm bị bệnh đến nay là 7,59ha; chiếm 0,4% diện tích nuôi. Công tác thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản ở vùng biển xa theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục thực hiện có hiệu quả: Toàn tỉnh hiện có 61 tàu cá đóng mới (bao gồm 48 tàu thép, 08 tàu composite và 05 tàu gỗ); trong đó, có 60 tàu đã đóng xong đưa vào hoạt động sản xuất. Việc giải quyết đền bù, hỗ trợ thiệt hại cho 19 tàu cá vỏ thép đóng mới bị hư hỏng nằm bờ sửa chữa giữa Công ty TNHH MTV Nam Triệu và Công ty TNHH Đại Nguyên Dương với ngư dân đã cơ bản đi đến thống nhất; Công ty TNHH MTV Nam Triệu đã hỗ trợ đền bù thiệt hại cho 12/14 chủ tàu cá, với tổng số tiền 2.962 triệu đồng; Công ty TNHH Đại Nguyên Dương chưa thực hiện việc hỗ trợ đền bù thiệt hại.

Công tác xây dựng nông thôn mới: Hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận thành phố Quy Nhơn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017, phê duyệt kế hoạch thị xã An Nhơn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Tính đến cuối tháng 6 năm 2018, toàn tỉnh có 49 xã (đạt 19 tiêu chí) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 23 xã đạt 15-18 tiêu chí, 36 xã đạt 10-14 tiêu chí và 13 xã đạt 5-9 tiêu chí.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, sinh thái: Trong 6 tháng đầu năm 2018, đã giới thiệu địa điểm 55 dự án, diện tích 245,6ha; giao đất 27 dự án, diện tích 444,3ha; cho thuê đất 64 dự án, diện tích 222,8ha; giao đất 25 khu dân cư, diện tích 58,2ha; gia hạn giao đất 14 khu dân cư, diện tích 29,8ha; gia hạn giao đất 08 dự án, diện tích 5,8ha; thu hồi đất 09 trường hợp, diện tích 21,2ha; phê duyệt 12 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với tổng kinh phí 58,5 tỷ đồng, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thị xã, thành phố.

b) Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 (theo giá so sánh 2010) đạt

19.914 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ; trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 19.227,1 tỷ đồng, tăng 9,19%; ngành sản xuất và phân phối điện đạt 460,1 tỷ đồng, tăng 9,49%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải đạt 116 tỷ đồng, tăng 5,5%; ngành khai khoáng đạt 110,8 tỷ đồng, giảm 18,37%;

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm 2018 ước tăng 8,3% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 12,1%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,7%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 3,9%; riêng ngành khai khoáng giảm 19,8%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ, như: Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng gấp 1,8 lần; in ấn tăng 20,9%; sản xuất đồ uống tăng 14,9%; sản xuất và phân phối điện tăng 12,1%; sản xuất trang phục tăng 11,8%... Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số sản xuất giảm như: Sản xuất thiết bị điện giảm 33%; chế biến gỗ giảm 5,6%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại giảm 5,5%...

Trong 6 tháng đầu năm 2018, sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng cao so với cùng kỳ như: Tấm lợp bằng kim loại tăng gấp 13,5 lần; cấu kiện thép tăng 58,6%; gạch và gạch khối xây dựng tăng 29,5%; bia đóng chai tăng 16,4%; báo in tăng 19,6%... Một số sản phẩm có sản lượng giảm so với cùng kỳ như: Đường RS giảm 31,2%; thuốc nước để tiêm giảm 18,1%; tôm đông lạnh giảm 17%; bàn ghế gỗ giảm 3,98%...

Mặc dù gặp không ít khó khăn trong thu hút đầu tư, số lượng nhà máy mới đi vào hoạt động không nhiều nhưng nhìn chung, tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 vẫn tiếp tục đà tăng trưởng so với cùng kỳ. Bên cạnh một số ngành đã đóng góp tích cực vào sự phát triển công nghiệp như sản xuất sản phẩm kim loại đúc sẵn, đồ uống, in ấn, điện thương phẩm,... Một số ngành đang gặp khó khăn do tồn kho lớn, tiêu thụ chậm như quặng titan, dăm gỗ, tôm đông lạnh... Ngoài ra, do chủ trương xóa bỏ các lò gạch thủ công nên một số lượng lớn lao động ở huyện Tây Sơn và thị xã An Nhơn đang gặp khó khăn.

Giá trị sản xuất xây dựng 6 tháng đầu năm 2018 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 5.692 tỷ đồng, tăng 6,98% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 2.024 tỷ đồng, tăng 6,8%; công trình nhà không ở đạt 846 tỷ đồng, tăng 8,7%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 2.385 tỷ đồng, tăng 6,3%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 437 tỷ đồng, tăng 8,5%.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Tổng mức *bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ* 6 tháng đầu năm 2018 đạt 31.354 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Xét theo ngành hàng, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 25.719 tỷ đồng, tăng 12,4%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 3.834 tỷ đồng, tăng 14,9%; doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành đạt 27,7 tỷ đồng, tăng 20% và doanh thu hoạt động dịch vụ đạt 1.801 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2018 tăng 0,54% so với tháng trước và tăng 4,38% so với cùng kỳ; bình quân 6 tháng đầu năm 2018 tăng 2,86% so với cùng kỳ.

Kim ngạch *xuất khẩu* đạt 396,9 triệu USD, tăng 9,4% so với cùng kỳ. Các nhóm hàng xuất khẩu chính gồm hàng dệt may, gạo, sắn và sản phẩm từ sắn, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và sản phẩm gỗ... Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 10,7 triệu USD, giảm

37,7%; kinh tế tư nhân đạt 345,2 triệu USD, tăng 9,6%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 41 triệu USD, tăng 34,1%. Các sản phẩm tăng khá như: sản phẩm từ chất dẻo tăng 56,3%; hàng dệt may tăng 49,6%; sản và các sản phẩm từ sản tăng 19,9%; gạo tăng 12,6%... Một số sản phẩm có kim ngạch xuất khẩu giảm, như: máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng giảm 85,6%; gỗ giảm 30,2% so với cùng kỳ... Các mặt hàng được xuất khẩu đến 80 quốc gia và vùng lãnh thổ trên cả 5 châu lục; trong đó, châu Á 182,5 triệu USD, chiếm 46,8%; châu Âu 131,1 triệu USD, chiếm 33,6% kim ngạch xuất khẩu trực tiếp của tỉnh.

Giá trị *nhập khẩu* đạt 166,6 triệu USD, tăng 20,3% so với cùng kỳ; các mặt hàng nhập khẩu tăng chủ yếu là vải các loại tăng gấp 5,4 lần; máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng tăng 86,4%; hàng thủy sản tăng 21,6%; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày tăng 14,3%... so với cùng kỳ.

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2018 hoạt động thương mại tiếp tục phát triển, thị trường hàng hóa đa dạng, sức mua của các tầng lớp dân cư tăng. Các doanh nghiệp thương mại chuẩn bị tốt lực lượng hàng hóa, tổ chức nhiều điểm bán hàng, tham gia bình ổn thị trường và chương trình khuyến mại đặc biệt nên giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu mua sắm của các tầng lớp nhân dân, không để xảy ra tình trạng sốt giá, khan hiếm hàng hóa. Hoạt động thương mại miền núi luôn được quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu đã được tổ chức phục vụ kịp thời, đáp ứng nhu cầu mua sắm cho đồng bào.

Tổng lượt khách du lịch đến Bình Định 6 tháng đầu năm 2018 ước đạt hơn 2,1 triệu lượt khách, tăng 10,7% so với cùng kỳ (trong đó khách du lịch quốc tế ước đạt gần 147,5 nghìn lượt, tăng 13,6%; khách nội địa ước đạt gần 1,96 triệu lượt, tăng 10,5% so cùng kỳ); doanh thu du lịch ước đạt 1.353 tỷ đồng, tăng 36,7% so với cùng kỳ. Các đơn vị kinh doanh du lịch đã chủ động chuẩn bị chu đáo các điều kiện, cơ sở vật chất để phục vụ du khách; lượng khách đăng ký các cơ sở lưu trú, tham quan tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh tăng mạnh so cùng kỳ.

Hoạt động giới thiệu quảng bá, xúc tiến du lịch trong 6 tháng đầu năm 2018 tiếp tục được quan tâm, nội dung tập trung vào thế mạnh du lịch biển đảo, đặc trưng văn hoá lịch sử nhằm từng bước khẳng định thương hiệu du lịch Bình Định. Tiếp tục xây dựng thương hiệu, hình ảnh du lịch Bình Định qua việc tiếp nhận thông tin hỗ trợ khách du lịch tại các nhà ga, bến bãi, khu vực công cộng.

Dịch vụ vận chuyển *hành khách* 6 tháng đầu năm 2018 đạt trên 19,8 triệu hành khách, tăng 16,2% và luân chuyển 1.957 triệu hành khách.km, tăng 13,2% so với cùng kỳ. Vận chuyển *hàng hoá* đạt trên 8,9 triệu tấn, tăng 8,5%; luân chuyển đạt 1.342 triệu tấn.km, tăng 6,3% so với cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng biển đạt 4,34 triệu TTQ, giảm 6% so với cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng đã giữ ổn định mặt bằng lãi suất huy động và cho vay, bên cạnh đó một số tổ chức tín dụng trên địa bàn đã có mức lãi suất huy động và cho vay thấp hơn trần lãi suất theo quy định. Đến ngày 30/6/2018, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 53.980 tỷ đồng, tăng 12,54% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ là 63.540 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ (trong đó nợ xấu chiếm tỷ lệ khoảng 2% so với tổng dư nợ). Các tổ chức tín dụng đã tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất - kinh

doanh, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu vực nông nghiệp nông thôn và các dự án, phương án có hiệu quả.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 (không kể các khoản thu vay, tạm ứng ngân sách và thu bổ sung từ ngân sách Trung ương) là 3.964 tỷ đồng, đạt 58,5% dự toán năm và tăng 20,4% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 3.656,6 tỷ đồng, đạt 59,1% dự toán năm và tăng 23,9% so với cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương là 6.458 tỷ đồng, đạt 57,2% dự toán năm và tăng 71,8% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên 3.342 tỷ đồng, đạt 53,3% dự toán năm, tăng 23,9% so với cùng kỳ.

d) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Trong 6 tháng đầu năm, nguồn vốn đầu tư phát triển chủ yếu đầu tư cho các công trình, dự án dở dang từ những năm trước chuyển sang. Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ các công trình, đặc biệt là các công trình trọng điểm; các ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, thanh toán kịp thời khối lượng hoàn thành, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu thi công công trình đạt theo tiến độ.

Giá trị giải ngân vốn đầu tư XDCB nguồn vốn do tỉnh quản lý tính đến ngày 30/6/2018 là 1.592,7 tỷ đồng, đạt 44,6% kế hoạch năm. Trong đó, giải ngân nguồn vốn đầu tư tập trung là 284,9 tỷ đồng, đạt 49,9% kế hoạch năm; nguồn cấp quyền sử dụng đất là 372,9 tỷ đồng, đạt 31,1% kế hoạch năm; vốn xỏ số kiến thiết là 22,9 tỷ đồng, đạt 20,9% kế hoạch năm; vốn Trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu là 187,5 tỷ đồng, đạt 63,6% kế hoạch năm; vốn Trái phiếu chính phủ là 35,9 tỷ đồng, đạt 10,2% kế hoạch năm; vốn nước ngoài là 601,8 tỷ đồng, đạt 78,2% kế hoạch năm.

e) Về xây dựng khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp

Hiện nay, trong *Khu kinh tế Nhơn Hội* có 69 dự án đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 39.243 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 12.898 tỷ đồng, trong đó 12 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư 355 triệu USD.

Tại các *khu công nghiệp*, đã tiếp nhận mới 7 dự án đầu tư, với tổng vốn đầu tư đăng ký là 627 tỷ đồng, điều chỉnh 8 dự án đầu tư, thu hồi 7 dự án. Đến nay, có 230 dự án (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 12.616 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 7.922 tỷ đồng; 14 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư 142 triệu USD.

g) Về công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác phát triển và thu hút đầu tư

Về hoạt động xúc tiến đầu tư: Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh cùng các ngành liên quan đã làm việc với một số doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư trên các lĩnh vực năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, sản xuất công nghệ phần mềm, xây dựng khu đô thị sinh thái và nghỉ dưỡng cao cấp, nông nghiệp công nghệ cao như: Quỹ đầu tư Marshal (Singapore), Công ty TNHH Fujiwara (Nhật Bản), Cty TNHH The Green Solutions, Quỹ Hữu nghị Hàn Quốc-Á Châu, Tập đoàn Gia Phú (Singapore), Tập đoàn Kato Nhật Bản, Tập đoàn Posco Hàn Quốc, Công ty TMA Solutions tại TP HCM, Tập đoàn Việt Úc, Tập đoàn FPT... Ngoài ra, còn có nhiều đoàn khách quốc tế đến Bình Định nhằm đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác, tìm hiểu cơ hội đầu tư, hội thảo, hội nghị, hợp tác đầu tư, du lịch và học tập kinh nghiệm.

Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã cử một số đoàn công tác tham gia xúc tiến đầu tư tại 2 thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc nhằm mở rộng giao thương, kết nối với các doanh nghiệp tại hai quốc gia này. Ngoài ra, tỉnh cũng đã tổ chức tiếp tục ký kết hợp tác phát triển với tỉnh Bình Dương và một số tỉnh Nam Lào theo kế hoạch.

Về đăng ký kinh doanh: Trong 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn tỉnh có 440 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 1,6% so với cùng kỳ; số vốn đăng ký 2.298 tỷ đồng, giảm 15% so với cùng kỳ; bình quân một doanh nghiệp đạt 5,2 tỷ đồng; trong đó, các doanh nghiệp bán buôn, bán lẻ, sửa chữa xe máy chiếm tỷ trọng cao nhất với 123 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ 28%); ngoài ra, có 166 doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động, tăng 23,9% và 20 doanh nghiệp giải thể, tăng 150% so với cùng kỳ.

Về đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay cả tỉnh có 03 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giảm 03 dự án so với cùng kỳ, 01 dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn đầu tư cấp mới và điều chỉnh là hơn 83 triệu USD, giảm 10% so với cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh có 75 dự án FDI, tổng vốn đăng ký gần 742 triệu USD; trong đó, có 29 dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội và khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký là 498,7 triệu USD.

Về đầu tư trong nước: Trong 6 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh đã thu hút được 12 dự án đầu tư (chưa tính các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội và khu công nghiệp) với tổng vốn đầu tư 1.974,6 tỷ đồng, trong đó cấp chủ trương đầu tư cho 7 dự án với tổng vốn đầu tư 615,5 tỷ đồng, cấp giấy Chứng nhận đầu tư cho 5 dự án với tổng vốn đầu tư 1.359,1 tỷ đồng.

h. Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc nguồn vốn Nghị quyết 30a, Chương trình 135, vốn chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân, chính sách định canh, định cư, lồng ghép các chương trình, dự án giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, giải quyết đất sản xuất; đang tập trung xây dựng dự án “xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (SCRIEM) trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Ủy ban dân tộc và Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). Nhìn chung, các chương trình, dự án và chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực.

2. Về văn hoá – xã hội

Về giáo dục và đào tạo: Đến nay, toàn tỉnh đã tổng kết năm học 2017-2018, xét công nhận hoàn thành Chương trình tiểu học, công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018; hoàn thành việc tổ chức các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019; thi THPT quốc gia năm 2018; thi vào 02 trường THPT chuyên của tỉnh và thi tốt nghiệp nghề phổ thông năm học 2017-2018.

Cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên ở các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh ngày càng được củng cố theo hướng gắn hoạt động đào tạo với việc làm sau tốt nghiệp; tuy nhiên, hiện nay công tác tuyển sinh còn gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy của một số trường. Số giảng viên các trường đại học, cao đẳng năm học 2017-2018 là 794 người, giảm 9,4%; giảng viên các trường trung cấp chuyên nghiệp là 60 người, giảm 7,7% so với năm học trước.

Về hoạt động văn hoá, thể thao: Trong 6 tháng đầu năm 2018, nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, lễ kỷ niệm có ý nghĩa được tổ chức trên địa bàn tỉnh: Dạ hội

“Mừng Đảng Mừng Xuân” Mậu Tuất năm 2018; Kỷ niệm 229 năm Chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa; Lễ kỷ niệm 53 năm chiến thắng Đèo Nhông – Dương Liễu; Kỷ niệm Chiến thắng Đồi Mười; Kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Kỷ niệm 43 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4, Ngày Quốc tế Lao động 1/5 và 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5... Ngoài ra, các hoạt động nghệ thuật, thư viện, bảo tàng, lễ hội dân gian truyền thống, thể dục thể thao quần chúng được tổ chức với nhiều nội dung đặc sắc, phong phú, thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch tham quan, thưởng thức; đã tổ chức thành công Lễ đón Bằng UNESCO ghi danh nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.

Thể thao thành tích cao: Trong 6 tháng đầu năm 2018 có 28 lượt đội tuyển tham gia thi đấu với 257 vận động viên, đạt 115 huy chương các loại (57 HCV, 33 HCB và 25 HCD). Đến nay, có 11 huyện, thị xã, thành phố và Công an tỉnh, Cảnh sát PCCC tỉnh tổ chức 109/133 cuộc thi đấu thể thao trong khuôn khổ Đại hội Thể dục thể thao các cấp năm 2017-2018.

Về y tế: Công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ, có sự phối hợp của các địa phương, đoàn thể; hoạt động tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh tại cộng đồng được đẩy mạnh; đã chuẩn bị sẵn sàng về thuốc, nhân lực, phương tiện để chủ động xử lý các dịch bệnh khi có phát sinh. Trong 6 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh có 790 cas mắc sốt xuất huyết, giảm 46 cas; bệnh tay-chân-miệng có 82 cas mắc, giảm 03 cas; bệnh sốt rét ghi nhận 12 cas, tăng 05 cas so cùng kỳ, không có trường hợp tử vong; không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tổng số nhân lực y tế toàn ngành y tế hiện có 5.460 người (trong đó có 927 bác sĩ và 77 dược sĩ đại học), 100% xã trên địa bàn tỉnh hiện có bác sĩ công tác.

Về tình hình lao động và giải quyết việc làm: Trong 6 tháng đầu năm 2018, đã tạo việc làm mới cho khoảng 14.979 lao động, đạt 50,2% kế hoạch năm, tăng 0,1% so với cùng kỳ; có 279 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 46,5% so với kế hoạch năm, tăng 69,1% so cùng kỳ, cụ thể: Nhật Bản 194 người, Lào 50 người, Hàn Quốc 13 người, Đài Loan 12 người, Ả rập Xê út 07 người, Slovakia 01 người, Italia 01 người, Malaysia 01 người.

Về thực hiện chính sách người có công: Đã giải quyết hưởng chế độ ưu đãi cho 962 người có công với cách mạng; hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 1.140 hộ gia đình người có công với cách mạng. Hiện nay, 100% Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống đều được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng với mức phụng dưỡng từ 0,5 - 1,2 triệu đồng/tháng. Đã triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2018, phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các huyện nghèo, các địa phương đang tích cực phối hợp triển khai thực hiện các chương trình, dự án về đầu tư và hỗ trợ phát triển sản xuất.

Về thông tin và truyền thông: Đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ trong định hướng công tác thông tin tuyên truyền; thường xuyên chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tập trung xây dựng và triển khai Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2018.

3. Các hoạt động khối nội chính

a) *Về xây dựng chính quyền:* Đã và đang triển khai thực hiện củng cố, kiện toàn

tổ chức bộ máy chính quyền các cấp và rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện một cửa, một cửa liên thông; công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2011-2020. Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã theo dõi, quản lý, bám sát các nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh tổ chức triển khai các hình thức phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo tập hợp, xây dựng báo cáo kịp thời, chính xác ý kiến đóng góp của nhân dân.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, toàn ngành thanh tra đã và đang tiến hành 56 cuộc kiểm tra, thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, XDCEB, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật; trong đó, đã hoàn thành, kết luận xử lý 38 cuộc theo quy định của pháp luật.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được chú trọng thực hiện theo quy chế. Trong 6 tháng đầu năm các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 2.669 lượt/3.272 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tăng 557 lượt người so với cùng kỳ; đã giải quyết 383 vụ khiếu nại/490 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt 78,2% và 33 vụ tố cáo/35 vụ thuộc thẩm quyền, đạt 94,3%. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật, thực hiện trợ giúp pháp lý, kiểm tra công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác thi hành án dân sự tiếp tục được tăng cường.

c) Quốc phòng an ninh được bảo đảm, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức giao quân đợt I/2018, đạt 100% chỉ tiêu; bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông. Trong 6 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh đã xảy ra 127 vụ tai nạn giao thông, làm chết 83 người, bị thương 76 người; so với cùng kỳ giảm 27 vụ, giảm 10 người chết và giảm 21 người bị thương.

II. KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 vẫn còn những yếu kém tồn tại:

- Kinh tế của tỉnh tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng thấp hơn tăng trưởng bình quân của cả nước (cả nước đạt 7,08%); công tác thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp tuy được quan tâm nhưng kết quả còn hạn chế, một số dự án triển khai chậm so với tiến độ đã cam kết. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với một số dự án trọng điểm thực hiện chậm. Tình trạng nợ đọng thuế, trốn thuế ở một số địa phương, doanh nghiệp diễn biến phức tạp.

- Tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cụm, điểm công nghiệp, làng nghề,

khu chăn nuôi tập trung và trong khai thác khoáng sản có chiều hướng gia tăng. Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản, nhất là đất, đá, cát... còn xảy ra ở một số địa phương.

- Hoạt động văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao ở cơ sở còn nhiều khó khăn, tồn tại. Tình trạng quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện công lập vẫn còn cao. Công tác xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách; đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động còn hạn chế, nhất là giải quyết việc làm cho lao động phổ thông.

- Công tác cải cách hành chính, nhất là chỉ số đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính của tỉnh đạt thấp; ứng dụng CNTT và triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại các cơ quan hành chính trong tỉnh chưa nhiều.

- Tình hình an ninh - trật tự, an toàn xã hội ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông còn ở mức cao, khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

Những khuyết điểm, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do những nguyên nhân sau đây:

- Ngoài những thiệt hại trong các đợt bão lũ năm 2016 và 2017 ở một số địa phương đến nay chưa được khắc phục xong còn xảy ra hạn hán, dịch bệnh ở một số nơi.

- Tỉnh chưa có các doanh nghiệp lớn làm động lực, đầu tàu phát triển; tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào yếu tố đất đai, khai thác khoáng sản và lao động. Nguồn lực dành cho đầu tư phát triển còn hạn chế.

- Năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện và tinh thần trách nhiệm của một số sở, ngành, địa phương chưa cao; các giải pháp thực hiện và sự phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa đồng bộ, kịp thời. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém thiếu tập trung, kiên quyết. Tinh thần trách nhiệm, trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Nhiệm vụ còn lại của 6 tháng cuối năm 2018 là rất nặng nề, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2018 mà Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XII đã đề ra, do đó các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2018, nhất là những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt theo kế hoạch; đồng thời chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Về nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường: Tập trung chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch lúa vụ Hè Thu, tiếp tục chỉ đạo áp dụng các biện pháp canh tác tiết kiệm nước tưới; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa theo kế hoạch. Tập trung triển khai xây dựng cánh đồng mẫu lớn và các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả nhằm tăng giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp. Đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch, xây dựng hoàn thành các tiêu chí còn lại ở 13 xã đăng ký hoàn thành đạt chuẩn nông

thôn mới trong năm 2018, nhất là tiêu chí về môi trường; đồng thời, có giải pháp củng cố, duy trì 49 xã đã được công nhận xã nông thôn mới.

Tiếp tục chỉ đạo khôi phục, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra và hướng dẫn phòng chống các loại dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Chỉ đạo công tác kiểm dịch động vật gắn với kiểm tra, kiểm soát một cách thường xuyên, chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm và các phương tiện vận tải chuyên chở động vật ra vào tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao. Tăng cường kiểm tra chất cấm sử dụng trong chăn nuôi tại các cơ sở chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh và hoạt động sản xuất kinh doanh thức ăn chăn nuôi của các công ty, doanh nghiệp.

Tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là công tác phòng, chống, ngăn chặn có hiệu quả nạn sử dụng xung điện, xiếc máy, chất nổ trong khai thác thủy sản. Tiếp tục chỉ đạo phát triển nuôi trồng thủy sản một cách bền vững, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường và kiểm dịch tôm giống; quản lý chất lượng giống tôm, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và biện pháp phòng trừ dịch bệnh cho người nuôi. Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đóng mới tàu cá đánh bắt xa bờ nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả khi đưa vào khai thác.

Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2018. Chú trọng các dự án trồng rừng cảnh quan, rừng phòng hộ; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý các vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép và triển khai quyết liệt phương án phòng chống cháy rừng.

Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; tiếp tục kiểm tra và có biện pháp xử lý đối với tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai, vi phạm bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Triển khai xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai năm 2018, trong đó chú ý tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thủy lợi, giao thông, công trình vượt lũ; chú trọng thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cứu hộ, cứu nạn và di dân dân khi có bão lụt xảy ra.

2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng: Tập trung theo dõi, đôn đốc các DN đẩy mạnh SX, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ; chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các DN, các dự án đã và đang đầu tư để xem xét giải quyết, tháo gỡ kịp thời nhằm tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động SXKD của các doanh nghiệp. Chỉ đạo ổn định vùng nguyên liệu, hướng dẫn các DN xây dựng và triển khai chính sách thu mua hợp lý để đảm bảo nguyên liệu đầu vào phục vụ cho các nhà máy sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đôn đốc thúc đẩy các nhà máy sản xuất, chế biến đăng ký hoàn thành trong năm 2018 sớm đi vào hoạt động để cùng với các nhà máy hiện có phát huy công suất sản xuất sản phẩm nhằm đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho; khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp tích cực áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, đa dạng hóa

chủng loại mặt hàng và chất lượng sản phẩm. Tăng cường công tác đầu tư xây dựng hạ tầng và công tác quảng bá, xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Khẩn trương triển khai các chương trình, đề án khuyến công quốc gia và địa phương năm 2018, đảm bảo đúng thời gian, đối tượng; khôi phục, phát triển các làng nghề TTCN, quy hoạch mở rộng các CCN... nhằm tạo thuận lợi cho các cơ sở SXCN nông thôn đẩy mạnh sản xuất. Chỉ đạo Công ty Điện lực Bình Định có kế hoạch cung ứng điện ổn định, phục vụ tốt cho phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; hướng dẫn các địa phương, DN, Ban quản lý các chợ... tăng cường công tác kiểm tra phòng, chống cháy nổ trong mùa nắng nóng để giảm thiểu thiệt hại tài sản và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng, tổ chức thực hiện đấu thầu, đấu giá công khai các mặt bằng, quỹ đất sạch (đã GPMB) đối với các dự án theo quy hoạch; thẩm định, phê duyệt kịp thời các dự án đầu tư xây dựng mới và theo dõi quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình thi công xây dựng các công trình đảm bảo đúng quy trình, kỹ mỹ thuật theo quy định nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, đưa các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đi vào sử dụng đúng tiến độ.

3. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh và các mặt hàng đang có thị trường tiêu thụ. Các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là đối với việc bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tại các chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tư nhân; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn; xử lý kiên quyết những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch; hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

4. Về tài chính, thu ngân sách: Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu thuế, tăng thu ngân sách, nhất là thu nội địa để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch; xử lý kiên quyết các trường hợp để tồn đọng thuế, nợ thuế. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Khuyến khích phát triển, mở rộng các ngành nghề, lĩnh vực có số thu lớn, nguồn thu ổn định và các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu để đảm bảo nguồn thu cho ngân sách.

5. Trên lĩnh vực đầu tư phát triển: Tiếp tục huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ, nhất là các nguồn Trái phiếu Chính phủ, nguồn an sinh xã hội nhằm tăng nguồn cho đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn và giải quyết các khó khăn của địa phương như công tác di dân tránh bão, khắc phục sạt lở đê bao, hạn chế thiệt hại đối

với mùa mưa bão năm nay; công tác sửa chữa lớn các công trình thủy lợi xuống cấp; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, du lịch, đảm bảo các công trình vượt lũ theo kế hoạch.

Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư phải tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý, nhất là tiến độ hoàn thành các công trình trọng điểm về hạ tầng giao thông và phúc lợi công cộng để phục vụ nhân dân. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án; giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án mà chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư khác có năng lực.

6. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động hè cho giáo viên và học sinh; khẩn trương xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp trong dịp hè và các điều kiện khác phục vụ tốt cho khai giảng năm học mới và triển khai thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2018 – 2019, có biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học ngay từ đầu năm học. Chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học đối với lĩnh vực phục vụ sản xuất và đời sống.

7. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa. Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” đi vào chiều sâu; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2018. Tăng cường công tác quản lý báo chí và các hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh.

8. Củng cố, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện cho y tế tư nhân phát triển theo quy định của pháp luật. Tăng cường phối hợp y tế công - tư trong cung ứng dịch vụ y tế. Quan tâm chú trọng công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với y tế cơ sở; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 theo kế hoạch đề ra.

9. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng đẩy mạnh đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, đề án giảm nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công với nước, chính sách đối với hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời giúp đỡ, cứu trợ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và cứu tế xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 71 năm ngày Thương binh Liệt sỹ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Chính phủ về xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, người có công; xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, sinh viên, công nhân các khu công nghiệp và người có thu nhập thấp. Tăng cường phối hợp với các đơn vị làm dịch vụ xuất khẩu lao động để tuyển chọn lao động đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; chú trọng phát triển ngành nghề và giải quyết việc làm khu vực nông thôn.

10. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính

quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, kiện toàn một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công theo Kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước. Phân đầu cải thiện vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2018, chú trọng kiểm tra các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong đầu tư XDCEB, tài chính, quản lý đất đai và các vấn đề bức xúc khác. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị.

11. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2018 đến xã, phường, thị trấn theo kế hoạch; kiểm tra đôn đốc thi công xây dựng các công trình phòng thủ. Tăng cường chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, có kế hoạch bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn của đất nước. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn giao thông theo quy định.

12. Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018; đồng thời, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách Nhà nước và nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng địa phương năm 2019, báo cáo UBND tỉnh./^{xvt}

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (phía Nam);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng